

Số: 422 /KH-UBND

Quận 12, ngày 17 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 12/12/2012; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 127-KH/QU ngày 03/11/2017 của Quận ủy Quận 12 về kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2017;

Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập và phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu:

- Việc kê khai phải trung thực, đầy đủ, đúng thời hạn các thông tin về số lượng giá trị tài sản, thu nhập phải kê khai và những thay đổi so với lần kê khai gần nhất trước đó trên tinh thần tự giác, tính gương mẫu, đạo đức cách mạng trong việc kê khai. Người kê khai chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai.

- Phải kê khai kịp thời, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KÊ KHAI, THU NHẬP

1. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập:

1.1. Cấp quận:

1.1.1 Đối với cơ quan hành chính:

- Hội đồng nhân dân quận: Các Phó Chủ tịch và Phó Trưởng ban Pháp chế, Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội;

- Ủy ban nhân dân quận: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Trưởng, Phó Trưởng phòng các cơ quan chuyên môn;
- Người phụ trách kế toán, thủ quỹ của các cơ quan chuyên môn thuộc quận.

1.1.2 Đối với đơn vị sự nghiệp:

- Giám đốc, Phó Giám đốc: Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Bệnh viện, Trung tâm Y tế, Trung tâm Thể dục - Thể thao, Trung tâm Văn hoá, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên;
- Trưởng ban, Phó Trưởng ban: Bồi thường giải phóng mặt bằng quận, Ban quản lý chợ An Sương;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở, Tiểu học, trường Mầm non, trường Chuyên biệt Ánh Dương, trường Bồi dưỡng giáo dục;
- Người phụ trách kế toán, thủ quỹ của các đơn vị.

1.1.3 Đối với Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích quận: Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên, Trưởng, Phó các bộ phận, Thủ quỹ, Thủ kho.

1.2. Cấp phường:

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Trưởng và Phó Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Quân sự; công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch.

1.3. Đối tượng khác: Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên của các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ thuộc Danh mục người phải kê khai tài sản, thu nhập theo Khoản 9, Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Riêng đối với cán bộ, công chức khối Đảng, Đoàn thể quận thuộc đối tượng phải kê khai do Ban Tổ chức Quận ủy tham mưu trình Quận ủy quyết định.

2. Nội dung kê khai tài sản, thu nhập:

Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai tài sản, thu nhập được quy định theo Điều 3, Điều 4, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, cụ thể:

*** Tài sản, thu nhập phải kê khai:**

- Các loại nhà, công trình xây dựng:
- + Nhà ở, công trình xây dựng khác đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu;

+ Nhà ở, công trình xây dựng khác thuộc quyền sở hữu trên thực tế của người phải kê khai, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu đứng tên người khác;

+ Nhà ở, công trình xây dựng khác đang thuê hoặc đang sử dụng thuộc sở hữu của Nhà nước.

- Các quyền sử dụng đất:

+ Quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng;

+ Quyền sử dụng đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên người khác.

- Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

- Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác), tàu thủy, tàu bay, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có tổng giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, vốn góp vào các cơ sở kinh doanh, các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Các loại tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ,...

- Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ ngoài lãnh thổ Việt Nam.

- Các khoản nợ gồm các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

- Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biếu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát minh, sáng chế, các khoản thu nhập khác.

Kỳ kê khai tổng thu nhập trong năm được xác định như sau: đối với lần kê khai đầu tiên thì tổng thu nhập được xác định từ ngày 01/01 năm đó đến ngày kê khai; lần kê khai thứ hai trở đi được xác định từ ngày tiếp theo của kỳ kê khai liền kề trước đó đến ngày kê khai.

*** *Biến động tài sản, thu nhập phải kê khai, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm:***

- Các loại nhà ở, công trình xây dựng, các quyền sử dụng đất khi tăng, giảm về số lượng, diện tích hoặc thay đổi về cấp nhà, công trình, loại đất so với kỳ kê khai trước đó.

- Các loại tài sản quy định từ Khoản 3 đến Khoản 8 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ có tăng, giảm về số lượng hoặc thay đổi về chủng loại với mức giá trị tăng, giảm mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên so với kỳ kê khai trước đó.

- Các trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ có biến động tăng thì Người có nghĩa vụ kê khai phải giải trình về nguồn gốc tài sản tăng thêm.

- Kỳ kê khai để xác định biến động tài sản và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm được xác định như sau: đối với lần kê khai đầu tiên được xác định từ ngày 01/ 01 năm đó đến ngày kê khai; lần kê khai thứ hai trở đi được xác định từ ngày kê khai của kỳ kê khai liền kề trước đó đến ngày kê khai.

- Năm 2013, kỳ kê khai tài sản để giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm được tính từ ngày 01/ 02/2013 (thời điểm Luật số 27/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng có hiệu lực) đến thời điểm kê khai.

III. CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI, THU NHẬP

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức bằng một trong hai hình thức sau:

- Niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị. Vị trí niêm yết phải đảm bảo an toàn, đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, tổ chức, đơn vị có thể xem các Bản kê khai; thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày liên tục.

- Công khai trong các cuộc họp toàn thể công chức, viên chức của đơn vị mình (Nếu phòng ban đơn vị có từ 50 người trở lên và có tổ, đội, nhóm thì công khai trước tổ, đội, nhóm trực thuộc phòng ban, đơn vị đó).

IV. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên hiểu rõ mục đích, yêu cầu, ý nghĩa và nội dung của việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 11 phường lập danh sách *(đính kèm file gửi đến hộp thư kduong.q12@tphcm.gov.vn)* cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai gửi về Phòng Nội vụ **trước ngày 25/11/2017** *(Riêng Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, lập danh sách chung cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập)*.

2. Phòng Nội vụ tổng hợp danh sách những người có nghĩa vụ kê khai trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, gửi quyết định cho các đơn vị **trước ngày 30/11/2017**.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ đạo bộ phận, người phụ trách công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình gửi bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu (*mẫu Bản kê khai quy định tại Phụ lục II Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ*), hướng dẫn và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai.

4. Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 11 phường gửi hồ sơ kê khai tài sản về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 30/12/2017**.

Lưu ý:

- Người kê khai và cán bộ phụ trách tổng hợp Bản kê khai phải ký trên mỗi trang của Bản kê khai.

- Đối với cán bộ, công chức thuộc diện Quận ủy quản lý (cán bộ chủ chốt): Kê khai 02 bản chính + 01 bản photo.

- Đối với cán bộ, công chức khác: Kê khai 01 bản chính + 01 bản photo.

- Trường hợp tại thời điểm kê khai, người có nghĩa vụ kê khai không thể tiến hành kê khai đúng thời hạn vì lý do khách quan thì việc kê khai có thể được thực hiện trước hoặc sau thời điểm quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị (với thời gian gần nhất).

5. Phòng Nội vụ tiếp nhận, kiểm tra bản kê khai và lưu hồ sơ. Trường hợp bản kê khai chưa đúng mẫu quy định thì yêu cầu kê khai lại.

6. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo nội dung phần III tại Kế hoạch này.

Việc công khai Bản kê khai phải hoàn thành **trước ngày 10/3/2018**.

7. Chế độ báo cáo:

- Nội dung và thời gian báo cáo được quy định tại Điều 29 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Mẫu báo cáo được quy định tại Phụ lục IV của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Sau khi hoàn tất việc công khai Bản kê khai, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 11 phường gửi báo cáo về phòng Nội vụ và Thanh tra quận **chậm nhất vào ngày 15/3/2018**.

8. Xử lý vi phạm: Thời gian áp dụng xử lý vi phạm **từ ngày 30/11/2018**.

**** Xử lý vi phạm về thời hạn trong minh bạch tài sản, thu nhập***

Người tổ chức việc kê khai, việc công khai chậm; người kê khai, giải trình chậm; người tổng hợp, báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập chậm so với thời hạn quy định mà không có lý do chính đáng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải bị xử lý kỷ luật như sau:

- Áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với người thực hiện chậm trên 15 ngày đến 30 ngày:

+ Người có trách nhiệm tổ chức việc kê khai, việc công khai mà triển khai thực hiện việc kê khai, việc công khai chậm so với thời hạn kê khai, công khai quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

+ Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập mà kê khai chậm so với thời hạn kê khai do người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị quy định;

+ Người có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập mà thực hiện chậm so với quy định về thời hạn tổng hợp, báo cáo do cơ quan có thẩm quyền quy định.

- Áp dụng hình thức kỷ luật cảnh cáo đối với người quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 30 tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ thực hiện chậm trên 30 ngày đến 45 ngày.

- Áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn một bậc so với hình thức kỷ luật cảnh cáo đối với người quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 30 tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ thực hiện chậm trên 45 ngày.

**** Xử lý vi phạm về kê khai, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không trung thực***

Người kê khai tài sản, thu nhập, người giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không trung thực thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải bị xử lý kỷ luật như sau:

- Đối với cán bộ áp dụng một trong các hình thức kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, bãi nhiệm.

- Đối với công chức áp dụng một trong các hình thức kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức.

- Đối với viên chức áp dụng một trong các hình thức kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

- Đối với người làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước áp dụng một trong các hình thức kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

- Đối với người làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân áp dụng theo quy định về xử lý kỷ luật về Đảng và kỷ luật trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Nội vụ:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai đúng, đủ theo quy định; Tổng hợp danh sách những người có nghĩa vụ kê khai trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt;

- Tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc, công khai, tiếp nhận, lưu giữ bản kê khai theo quy định của pháp luật;

- Tổng hợp kết quả, gửi 02 bản kê khai của cán bộ chủ chốt về Ban Tổ chức Quận ủy **trước ngày 20/3/2018.**

2. Thanh tra quận: Trên cơ sở kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập do Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị cung cấp, Thanh tra quận tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo kết quả về Quận ủy và Thanh tra thành phố theo quy định.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận: Có trách nhiệm cập nhật trên trang thông tin điện tử quận các văn bản pháp luật, hướng dẫn liên quan việc kê khai tài sản, thu thập; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận về kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; Danh sách những người thực hiện kê khai; các biểu mẫu đính kèm tại Phụ lục của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Tổ chức, thực hiện kê khai theo trình tự được nêu tại phần IV của Kế hoạch này.

Trên đây là các nội dung tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 của Ủy ban nhân dân Quận 12; đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, thời gian nêu trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND quận;
- UBND quận (CT, các PCT);
- Ban Tổ chức Quận ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Quận ủy;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc quận;
- Công ty TNHH MTV DVCI quận;
- Đảng ủy, UBND 11 phường;
- Lưu: VT, NV(D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Hải Hiếu

